TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bán án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 04-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Hữu Phước – Cán bô hưu trí huyện C
2/ Ông Nguyễn Văn Khoa – Công tác Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện C.
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thoản là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Liệt – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tọa lạc tại khóm 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2018/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:
Bị cáo: **Diệp Phước Vũ DK**, sinh năm 1984.
Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: ấp LH, xã TĐ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.
Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Diệp Minh T, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1959; Anh chị em ruột có 01 người, sinh năm 1982; Vợ:Trần Thị N đã ly hôn. Con có 01 người sinh năm 2007. Tiền sự và tiền án: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/12/2017 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Ngọc Th – Luật sư của Văn phòng Luật sư NĐ thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)
Địa chỉ trụ sở: Số 353/25 ấp PN, xã PH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Người bị hại: 1/ Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1956 (Có mặt)
2/ Bà Lương Thị G, sinh năm 1956 (Có mặt)
Đồng nơi cư trú: ấp TT, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người làm chứng: Bà Từ Thị TA, sinh năm 1988 (Có mặt)
Nơi cư trú: ấp TT, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện cho gia đình bị cáo: Bà Diệp Ngọc K, sinh năm 1982 (Chị ruột của bị cáo - có mặt)
Nơi cư trú: ấp LH, xã TĐ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Vật chứng đưa ra xét xử tại phiên tòa:

- 01 (một) con dao dài 25cm có phần lưỡi bằng inox màu trắng, bản bề rộng 3,5cm có một hàng lỗ hình tròn dọc theo lưỡi dao, cán bằng nhựa giả gỗ màu nâu.

- 01 (một) cây kéo dài 22cm, có phần cán bằng nhựa màu tím nhạt, phần mũi kéo bị gãy dài 1,5cm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ sáng ngày 14/6/2017, Nguyễn Văn U, sinh năm 1956, ngụ ấp TT, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh ngủ thức dậy thì phát hiện tủ kính trong nhà bị cạy ổ khóa. Qua kiểm tra thì phát hiện bị kẻ gian cắt cửa lưới B40 vào trong nhà lấy 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba, màu đen; 01 máy Ipad hiệu Samsung Galaxy Tab 3 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia loại bàn phím, tiền Việt Nam 14.000.000 đồng nên trình báo Công an xã TA. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an xã TA đến lập biên bản xảy ra sự việc đồng thời báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đến tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu dấu vân tay in trên tủ kính nơi Nguyễn Văn U để tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 127/KL.ĐGTS ngày 14/9/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba, màu đen; 01 máy Ipad hiệu Samsung Galaxy Tab 3 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia loại bàn phím của Nguyễn Văn U tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 5.800.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 274/KLGĐ ngày 20/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Trà Vinh kết luận: 03 ảnh dấu vân tay có kích thước 9 x 12 cm đánh số 2, 7, 8 thu ở hiện trường vụ trộm xảy ra ngày 14/6/2017 tại nhà ông Nguyễn Văn U với điểm chỉ vân tay ngón trỏ, ngón cái bàn tay trái và ngón trỏ bàn tay phải trên chỉ bản số: 331474448 họ tên Diệp Phước Vũ DK sinh năm 1984, ngụ tại ấp LH, xã TĐ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long do cùng một người in ra.

Tại Kết luận giám định số 323/KLGĐ ngày 21/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Trà Vinh kết luận: 03 ảnh dấu vân tay có kích thước 9 x 12 cm đánh số 2, 7, 8 thu ở hiện trường vụ trộm xảy ra ngày 14/6/2017 tại nhà ông Nguyễn Văn U với điểm chỉ vân tay ngón trỏ, ngón cái bàn tay trái và ngón trỏ bàn tay phải trên 03 chỉ bản đánh số thứ tự lần lượt từ 01 đến 03 của đối tượng Diệp Phước Vũ DK sinh năm 1984, ngụ tại ấp LH, xã TĐ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long do cùng một người in ra.

Ngày 11/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can đối với Diệp Phước Vũ DK về tội trộm cắp tài sản. Tại cơ quan điều tra, bị cáo nhớ một đêm của một ngày khoảng giữa tháng 6 năm 2017, bị cáo được một người tên V (do gặp tình cờ tại quán cà phê, nên không rõ họ và địa chỉ cụ thể) dẫn đi mua gà đá của một người tên T1 (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) ở khu vực xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh nhưng không mua được. Sau đó, bị cáo, V và T1 tổ chức uống rượu tại nhà T1 đến hơn 01 giờ khuya thì nghỉ, bị cáo và V mỗi người một xe mô tô chạy về. Đi được một đoạn thì V kêu bị cáo dừng lại chờ V vào nhà người anh của V lấy đồ. V đi vào một ngôi nhà cặp bên đường còn bị cáo thì đứng đợi bên ngoài. Khi V vào nhà được khoảng 15 phút thì V ra kêu bị cáo vào phụ V, bị cáo đi theo sau V, V chui qua lỗ lưới B40 đã cắt,

bị cáo cũng chui theo, khi vào nhà bị cáo thấy ánh đèn mờ mờ và trong nhà không có ai, V kêu bị cáo vịnh tủ kính dùm còn V thì cạy phá cửa tủ khoảng 3 đến 5 phút thì V kêu bị cáo ra ngoài đợi, bị cáo ra ngoài đợi khoảng 15 phút thì V đi ra trên tay có cầm túi xách màu đen, V để túi xách trên xe của V rồi cả hai cùng chạy đi, bị cáo không hỏi V là túi xách đựng gì. Từ ngày đó đến ngày bị bắt bị cáo không liên lạc được với V, cũng không biết nhà của V ở đâu.

Vào ngày 23/02/2018, thực nghiệm điều tra lại quá trình bị cáo đi vào nhà Nguyễn Văn U qua lỗ lưới B40 đã bị cắt và diễn tả lại quá trình vịnh tủ bên trong nhà của ông Nguyễn Văn U để người tên V nạy tủ, bẻ khóa. Kết quả thực nghiệm điều tra cho thấy bị cáo Diệp Phước Vũ DK xác định vị trí chui vào nhà ông Nguyễn Văn U đúng với vị trí của lưới B40 bị cắt khi khám nghiệm hiện trường và quá trình bị cáo DK vịnh tủ kính bên trong nhà ông U để lại dấu vân tay đúng với khu vực Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thu thập dấu vân tay trên tủ kính lúc khám nghiệm hiện trường.

Tại bản cáo trạng số: 09/VKSCL, ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Diệp Phước Vũ DK về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Diệp Phước Vũ DK hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện C và thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 01 giờ ngày 14/6/2017, tại nhà của ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1956, ngụ ấp TT, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo cùng người tên V đã lấy trộm các tài sản gồm: 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba, màu đen; 01 máy Ipad hiệu Samsung Galaxy Tab 3 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia loại bàn phím, tiền Việt Nam 14.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 19.800.000đ.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Đề nghị xử phạt bị cáo Diệp Phước Vũ DK từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội trộm cắp tài sản. Ngoài ra, vị còn đề nghị giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và buộc bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí theo quy định pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Diệp Phước Vũ DK: Vị hoàn toàn thống nhất với bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Diệp Phước Vũ DK theo khoản 01 Điều 138 của BLHS năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 về tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, Vị yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Tại phiên tòa bị cáo thành thật khai báo, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo có phần khó khăn và rất đơn chiếc như, mẹ ruột của bị cáo đang bị ốm, còn con nhỏ, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận mức án Vị đại diện viên kiểm sát là quá nghiêm khắc với bị cáo, bản thân bị cáo phạm tội ở khoản 01 Điều 138 BLHS, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 01 và khoản 02 Điều 46 BLHS. Vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo Diệp Phước Vũ DK: Xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đồng thời thống nhất với các biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản kết luận của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1]. Lời nhận tội của bị cáo Diệp Phước Vũ DK tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C quyết định truy tố bị cáo Diệp Phước Vũ DK về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, tài sản của công dân bao gồm tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, vật nuôi, phương tiện đi lại, tư trang, tiền bạc,... là do quá trình lao động một nắng hai sương mới có được. Bị cáo Diệp Phước Vũ DK là một thanh niên có đủ sức khỏe để lao động tạo ra nguồn thu nhập hợp pháp phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Với ý thức muốn được hưởng thụ mà không phải lao động, bị cáo đã lợi dụng đêm khuya, thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản. Cụ thể vào khoảng 01 giờ ngày 14 tháng 6 năm 2017, tại nhà ông Nguyễn Văn U tọa lạc tại ấp TT, xã TA, huyện C, tỉnh Trà

Vinh, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp của ông Nguyễn Văn U 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba, màu đen; 01 máy Ipad hiệu Samsung Galaxy Tab 3 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia loại bàn phím, tiền Việt Nam 14.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 19.800.000đ.

[3]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại sẽ bị nghiêm trị. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ sự tư lợi, không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội.

[4]. Tình hình trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện C nói riêng và tỉnh Trà Vinh nói chung thời gian gần đây xảy ra nhiều, gây bức xúc trong Nhân dân. Để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án, cách ly bị cáo Diệp Phước Vũ DK ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Tại phiên tòa bị cáo thành thật khai báo, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại số tiền 10.000.000đ, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo có phần khó khăn và rất đơn chiếc như mẹ ruột của bị cáo đang bị ốm, còn con nhỏ, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo.

Do đó, ý kiến đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng mức hình phạt mà người bào chữa cho bị cáo đề nghị là chưa phù hợp với nhận định nêu trên, nhưng Hội đồng xử án có xem xét.

Đối với người có tên là V và tên T1 do bị cáo khai ra, có đặc điểm như lời trình bày của bị cáo. Cơ quan điều tra Công an huyện C tiến hành xác minh nhưng không có người tên V và tên T1.

- *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Bị hại ông Nguyễn Văn U và bà Lương Thị G yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 9.800.000đ (chín triệu, tám trăm ngàn đồng). Tại phiên tòa bị cáo Diệp Phước Vũ DK tự nguyện bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện này.

- *Về vật chứng:* Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 (một) con dao dài 25cm có phần lưỡi bằng inox màu trắng, bản bề rộng 3,5cm có một hàng lỗ hình tròn dọc theo lưỡi dao, cán bằng nhựa giả gỗ màu nâu và 01 (một) cây kéo dài 22cm, có phần cán bằng nhựa màu tím nhạt, phần mũi kéo bị gãy dài 1,5cm. Đây là tài sản của ông Nguyễn Văn U và bà Lương Thị G được trả lại cho ông U, bà G nhưng tại phiên tòa ông bà không nhận lại do không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- *Về án phí*: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Diệp Phước Vũ DK phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng: khoản 01 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Diệp Phước Vũ DK 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/12/2017.

2. *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*:

Buộc bị cáo Diệp Phước Vũ DK có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Văn U và bà Lương Thị G số tiền 9.800.000 đ *(Chín triệu, tám trăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 25cm có phần lưỡi bằng inox màu trắng, bản bề rộng 3,5cm có một hàng lỗ hình tròn dọc theo lưỡi dao, cán bằng nhựa giả gỗ màu nâu và 01 (một) cây kéo dài 22cm, có phần cán bằng nhựa màu tím nhạt, phần mũi kéo bị gãy dài 1,5cm.

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Diệp Phước Vũ DK phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 490.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự)./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *Sở Tư pháp tỉnh;*
- *VKSND huyện, tỉnh;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Công an huyện;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mến